

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề tài “Nghiên cứu các giải pháp thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh Quảng Trị theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;*

*Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (lần 1, năm 2022);*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 86/TTr-SKHCHN ngày 13/12/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc lĩnh vực khoa học, xã hội và nhân văn, cụ thể như sau:

**1. Tên đề tài:** Nghiên cứu các giải pháp thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh Quảng Trị theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

**2. Tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm:**

Tổ chức chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị.

Chủ nhiệm: CN Phạm Văn Nghiệm

**3. Mục tiêu:**

- Cung cấp luận cứ khoa học để hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển giai đoạn đến năm 2025; đặc biệt là, xây dựng quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050; là cơ sở để UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

- Nghiên cứu diễn biến quá trình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành và nội ngành, cơ cấu vùng, cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tín dụng giai đoạn 2015-2022.

- Đề xuất hệ thống giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

#### **4. Nội dung chủ yếu:**

- Nội dung 1: Nghiên cứu lý luận chung về cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng;

- Nội dung 2: Phân tích thực trạng cơ cấu nền kinh tế và mô hình tăng trưởng của tỉnh giai đoạn 2015-2022. Phân tích, đánh giá các kết quả, cơ hội, những bất cập, thách thức; các yếu tố, tác nhân tác động lên cấu trúc nền kinh tế.

- Nội dung 3: Nghiên cứu, xây dựng mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc và nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Nội dung 4: Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp hỗ trợ thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới.

#### **\* Các chuyên đề:**

+ *Chuyên đề 1: Lý luận chung về cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Các nhân tố tác động đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thay đổi mô hình tăng trưởng. Quan điểm của Đảng và nhà nước về cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.*

+ *Chuyên đề 2: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp cơ cấu tổng thể các ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh.*

+ *Chuyên đề 3: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp cơ cấu các thành phần kinh tế.*

+ *Chuyên đề 4: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp phát triển cơ cấu vùng.*

+ *Chuyên đề 5: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp phát triển cơ cấu vốn đầu tư.*

+ *Chuyên đề 6: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp cơ cấu ngân sách nhà nước, hệ thống các tổ chức tín dụng và đơn vị sự nghiệp công lập.*

+ *Chuyên đề 7: Phân tích, đánh giá thực trạng (thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm); Định hướng và giải pháp phát triển các loại thị trường.*

+ *Chuyên đề 8: “Phân tích, đánh giá thực trạng mô hình tăng trưởng của tỉnh và các cân đối nguồn lực”.*

+ *Chuyên đề 9: Quan hệ kinh tế của tỉnh Quảng Trị với các tỉnh trong khu vực, các tỉnh trên EWEC, với tổng thể chung cả nước. Nghiên cứu, phân tích mô hình tăng trưởng và cơ cấu kinh tế của một số tỉnh, bài học kinh nghiệm.*

+ *Chuyên đề 10: Mục tiêu, quan điểm và nguyên tắc tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Một số giải pháp hỗ trợ khác (nhân lực, quản lý đất đai, nâng cao năng lực cạnh tranh...); Kết luận, khuyến nghị.*

- Nội dung 5: Tổ chức 02 Hội thảo Khoa học lấy ý kiến chuyên gia và nhà quản lý về các nội dung nghiên cứu liên quan

- Nội dung 6: Viết 01 bài báo thông tin về kết quả thực hiện đề tài đăng trên tạp chí, đặc san khoa học hoặc đăng trên các Báo địa phương, trung ương.

#### **4. Sản phẩm dự kiến:**

- Báo cáo tổng hợp số liệu khảo sát thực tế;

- Hệ thống giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Báo cáo tổng thể đề tài về hệ thống giải pháp thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế;

- Báo cáo đánh giá thực trạng về diễn biến quá trình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành và nội ngành, cơ cấu vùng, cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức tín dụng giai đoạn 2015-2022;

- Luận cứ khoa học hoạch định chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- 01 bài báo thông tin về kết quả thực hiện đề tài đăng trên tạp chí, đặc san khoa học hoặc đăng trên các Báo địa phương, trung ương.

#### **5. Thời gian thực hiện: 12 tháng.**

**6. Kinh phí thực hiện: 290.000.000 đồng** (Hai trăm chín mươi triệu đồng).

Kinh phí từ nguồn sự nghiệp KH&CN tính năm 2022.

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo kết quả xét giao trực tiếp đề tài nêu tại Điều 1, tổ chức phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (Báo cáo);
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Tiến**